

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

QUY TRÌNH

Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (đối với cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm)

Mã hiệu: QT-TYCD-10

Ngày ban hành: 01/10/2019

Lần ban hành: 01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Phạm Thị Hương	Nguyễn Hữu Thiết	Lê Việt Bảo
Chữ ký		 	
Chức vụ	Chuyên viên phòng Thú y Cộng đồng	Trưởng phòng Thú y Cộng đồng	Chi cục trưởng

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

CH
CH
VÀ
VDS

QUY TRÌNH

Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (đối với cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 1a Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT)	01	Bản chính
2	Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức (theo Mẫu số 1b Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT)	01	Bản chính
3	Bản sao giấy chứng minh thư nhân dân (đối với cá nhân)	01	Bản sao hoặc bản photo (mang theo bản chính để đối chiếu)
4	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã	01	Bản sao hoặc bản photo (mang theo bản chính để đối chiếu)
5	Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	01	Bản chính

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 151 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 11 – Điện thoại: 028.38536132 – Fax: 028.38536131 – Email: ccty.snn@tphcm.gov.vn	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	30.000 đồng/lần/người.

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết		Theo mục I BM 01 BM 02	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (bao gồm hồ sơ nhận

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
		qua tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y		BM 03	qua mạng điện tử): Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5 ngày làm việc	Theo mục I BM 01	Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	Theo mục I BM 01	Tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ; chuyển cho chuyên viên thụ lý hồ sơ xem xét, kiểm tra hồ sơ.
B4	Lập kế hoạch tổ chức xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm; Tổ chức thi xác nhận	- Chuyên viên phòng chuyên môn - Đại diện: Trạm chăn nuôi và thú y	8 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Danh sách thi	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ lập kế hoạch tổ chức xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, lập danh sách thi và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức,

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
					cá nhân tham gia. - Tổ chức thi xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.
B5	Hoàn thiện hồ sơ sau tổ chức thi xác nhận	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	2 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 BM 06 - Hồ sơ trình - Dự thảo kết quả	- Lập danh sách kết quả thi. Công dân đạt yêu cầu về xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm (có số câu trả lời đúng trên 80% số câu hỏi ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi chuyên ngành) - Đối với kết quả đạt: Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm theo BM 06. - Đối với kết quả không đạt: Tham mưu Tờ trình, công văn thông báo kết quả xác nhận không đạt.
B6	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ trình, - Dự thảo kết quả.	Xem xét hồ sơ, ký nháy Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực hoặc công văn thông báo trình lãnh đạo Chi cục ký duyệt.
B7	Ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục	1 ngày làm việc	- Hồ sơ trình, - Dự thảo kết quả.	Xem xét hồ sơ và ký duyệt Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm hoặc công văn thông báo
B8	Ban hành văn bản	Văn thư Chi cục	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được ký duyệt	Cho số, đóng dấu và chuyển hồ sơ, Danh sách kết quả thi và Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
					phẩm cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả
B9	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Theo giấy hẹn	Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm hoặc công văn thông báo	- Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân - Lưu hồ sơ, Thống kê, theo dõi.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM 05a	Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
6	BM 05b	Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức
7	BM 06	Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM 05a	Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
6	BM 05b	Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức
7	//	Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm hoặc công văn thông báo
8	//	Thành phần hồ sơ theo mục I
10	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Nghị định số 15/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 381/QĐ-QLCL ngày 12/9/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành tài liệu tập huấn và bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Quyết định số 4892/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Tổ chức lại Chi cục Thú y thành Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quyết định số 751/QĐ-BNN-QLCL ngày 06/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

IN
CU
N
HU
*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm**

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức/doanh nghiệp/cá nhân

Giấy CNĐKDN/VPĐD (hoặc CMTND đối với cá nhân) số....., cấp
ngày.....tháng.....năm....., nơi cấp.....

Địa chỉ:....., Số điện thoại.....

Số Fax.....E-mail.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, chúng tôi / Tôi đã hiểu rõ các quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội dung của tài liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

(danh sách gửi kèm theo Mẫu đơn này).

Địa danh, ngàythángnăm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Mẫu số 1b- Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức
(kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của(tên tổ chức))

TT	Họ và Tên	Nam	Nữ	Số CMTND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngàythángnăm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN KIẾN THỨC
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: /20.... /XNTH-CCCNTY

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và nội dung, tài liệu kiến thức an toàn thực phẩm của **Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**;

Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố Hồ Chí Minh xác nhận các ông/bà thuộc tổ chức:

Tên tổ chức/ Cá nhân:

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện/ CMTND số:, cấp ngày: nơi cấp:

Điện thoại: Fax:.....

(có tên trong danh sách kèm theo Giấy này) có kiến thức cơ bản về an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Giấy này có giá trị hết ngày..... tháng năm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày thángnăm.....

Thủ trưởng cơ quan xác nhận
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Danh sách được xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
 (Ban hành kèm theo Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
 Số: /20..... /XNTH-CCCNTY, ngày/...../.....
 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Họ và Tên	Nam	Nữ	Số CMTND	Ngày/tháng/ năm cấp CMTND	Nơi cấp CMTND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm.....
Thủ trưởng cơ quan xác nhận
 (Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

QUY TRÌNH

Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (đối với cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm)

Mã hiệu: QT-TYCD-10

Ngày ban hành: 01/10/2019

Lần ban hành: 01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Phạm Thị Hương	Nguyễn Hữu Thiết	Lê Việt Bảo
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên phòng Thú y Cộng đồng	Trưởng phòng Thú y Cộng đồng	Chi cục trưởng